

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2021

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐẠI HỌC Y DƯỢC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 3639/2000/QĐ-BYT ngày 18 tháng 10 năm 2000 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc thành lập Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Quyết định số 727/QĐ-BYT ngày 15 tháng 3 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc ban hành Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Quyết định số 903/QĐ-BVĐHYD ngày 07 tháng 4 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 1408/QĐ-BVĐHYD ngày 21 tháng 5 năm 2021 của Giám đốc Bệnh viện Đại học Y Dược TP HCM về việc phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch lựa chọn nhà thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2021;

Theo đề nghị của Tổ Chuyên gia tại Tờ trình số 03/TTr-TCG ngày 26 tháng 6 năm 2021 về việc đề nghị phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2021 và Báo cáo thẩm định số 02/BCTĐ-TTĐ ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Tổ Thẩm định về việc thẩm định kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2021 với các nội dung sau:

- Tên nhà thầu trúng thầu:

STT	Tên nhà thầu	Danh mục	Giá trúng thầu (VND)
1	Công ty TNHH Kỹ thuật Y tế Toàn Lực	01	99.660.000
2	Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Samec	06	51.150.000
3	Công ty TNHH Dược phẩm Trang thiết bị Y tế T.D	03	198.445.500
4	Công ty CPTM Quốc tế ATT	02	99.960.000
5	Công ty TNHH Thương mại Topline	08	200.150.000

STT	Tên nhà thầu	Danh mục	Giá trúng thầu (VND)
6	Công ty TNHH DVKT Hoàng Quân	05	174.020.000
7	Công ty TNHH Y tế Việt Tiến	09	158.651.600
8	Công ty TNHH Thương mại Vật tư Khoa học Kỹ thuật	04	99.995.000
9	Công ty TNHH TTBYT Phương Nam	02	147.100.000
10	Công ty CPTM Cỏ Vàng	04	339.000.000
11	Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ kỹ thuật TNT	04	42.500.000
12	Công ty TNHH Thiết bị Y tế Thái Sơn	01	130.000.000
Tổng cộng		49	1.740.632.100

- Giá trúng thầu: **1.740.632.100 VND** (Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm bốn mươi triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn một trăm đồng);

Giá trên đã bao gồm thuế, phí và các chi phí có liên quan.

- Danh mục trúng thầu: Chi tiết theo Phụ lục đính kèm
- Loại hợp đồng: Trọn gói;
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 12 tháng kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực;
- Nguồn vốn: Nguồn thu dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện Đại học Y Dược TPHCM.

Điều 2. Phòng Vật tư thiết bị chịu trách nhiệm hoàn thiện hợp đồng đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Trưởng Phòng Vật tư thiết bị chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, VTTB (J17-092-nnlan) (4).

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hoàng Bắc

PHỤ LỤC DANH MỤC

(Đính kèm Quyết định số 1806/QĐ-BVĐHYD ngày 10/11/2021 về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu gói thầu Cung cấp dịch vụ bảo trì, bảo dưỡng thiết bị y tế năm 2021)

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Kỹ thuật Y tế Toàn Lực

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
1	1	1	Bảo trì hệ thống máy cộng hưởng từ (MRI) Avanto 1.5 Tesla (SN: 25913) – Khoa Chẩn đoán hình ảnh	Máy	1	99.660.000	99.660.000
Tổng cộng			1			Giá trị	99.660.000

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Samec

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
2	1	2	Bảo trì hệ thống máy X-quang GE 500mA Model: MVP Micro	Máy	1	9.350.000	9.350.000
3	2	3	Máy Xquang Shimadzu 320mA Model: UD150L-30E	Máy	1	9.350.000	9.350.000
4	3	4	Máy X-quang Quantum 320mA Model: QG-32G-3	Máy	1	9.350.000	9.350.000
5	4	5	Bảo trì hệ thống máy X-quang di động Shimadzu Model: Mobile Art Evo	Máy	1	7.700.000	7.700.000
6	5	6	Bảo trì hệ thống máy X-quang di động Shimadzu Model: Mobile Art Eco MUX 10	Máy	1	7.700.000	7.700.000
7	6	7	Bảo trì hệ thống máy X-quang nha Max GLS Model: Max GLS	Máy	1	7.700.000	7.700.000
Tổng cộng			6			Giá trị	51.150.000

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Dược phẩm Trang thiết bị Y tế T.D

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
8	1	8	Bảo trì hệ thống C-Arm Model: OEC 9900 Elite	Máy	1	101.964.500	101.964.500
9	2	30	Bảo trì máy siêu âm màu Model: Logiq S7 Expert	Máy	5	15.697.000	78.485.000
10	3	31	Bảo trì máy siêu âm màu Model: Vivid T8	Máy	1	17.996.000	17.996.000
Tổng cộng			3			Giá trị	198.445.500

Tên nhà thầu: Công ty CPTM Quốc tế ATT

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
11	1	13	Bảo trì định kỳ hệ thống máy tim phổi nhân tạo và máy trao đổi nhiệt Model: S5	Máy	2	42.680.000	85.360.000
12	2	14	Bảo trì định kỳ hệ thống máy tim phổi nhân tạo và máy trao đổi nhiệt Model: S3	Máy	1	14.600.000	14.600.000
Tổng cộng			2			Giá trị	99.960.000

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại Topline

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
13	1	15	Bảo trì định kỳ máy gây mê giúp thở Model: Aespire 7100	Máy	4	7.050.000	28.200.000
14	2	16	Bảo trì định kỳ máy gây mê giúp thở Model: Aestiva 7100	Máy	2	7.050.000	14.100.000
15	3	17	Bảo trì định kỳ máy gây mê giúp thở Model: Aestiva 7900	Máy	4	7.050.000	28.200.000

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
16	4	18	Bảo trì định kỳ máy gây mê giúp thở Model: Aespire View	Máy	1	8.000.000	8.000.000
17	5	19	Bảo trì định kỳ máy gây mê giúp thở Model: 9100c	Máy	3	7.050.000	21.150.000
18	6	20	Bảo trì định kỳ máy gây mê giúp thở Model: Aestiva MRI	Máy	1	12.950.000	12.950.000
19	7	21	Bảo trì định kỳ máy gây mê giúp thở Model: Avance CS2 + GAS module	Máy	3	17.850.000	53.550.000
20	8	22	Bảo trì định kỳ máy thở GE Model: Carescape R860	Máy	5	6.800.000	34.000.000
Tổng cộng			8			Giá trị	200.150.000

Tên nhà thầu: Công ty TNHH DVKT Hoàng Quân

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
21	1	24	Bảo trì ghế nha - Khoa Phẫu thuật hàm mặt - Răng hàm mặt Model: TAURUS	Máy	1	12.650.000	12.650.000
22	2	25	Bảo trì ghế nha - Khoa Phẫu thuật hàm mặt - Răng hàm mặt Model: HDX SKY	Máy	4	12.650.000	50.600.000
23	3	52	Bảo trì Ghế thân nhân (Bao gồm: thay dây cáp, ốc, hàn gia cố...)	Cái	500	176.000	88.000.000
24	4	55	Bảo trì thiết bị tủ mát - Khoa Xét nghiệm	Cái	10	825.000	8.250.000
25	5	56	Bảo trì thiết bị tủ lạnh, tủ đông - Khoa Xét nghiệm	Cái	8	1.815.000	14.520.000
Tổng cộng			5			Giá trị	174.020.000

Y
NH VI
HỌC Y D
HỒ CHÍ M
C TP.

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Y tế Việt Tiến

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
26	1	26	Bảo trì máy siêu âm Model: LOGIQ P5	Máy	4	7.000.000	28.000.000
27	2	27	Bảo trì máy siêu âm Model: LOGIQ C3	Máy	4	7.000.000	28.000.000
28	3	28	Bảo trì máy siêu âm Model: F6	Máy	1	7.000.000	7.000.000
29	4	46	Bảo trì kính hiển vi Model: Visulas Yag III	Máy	1	16.544.000	16.544.000
30	5	47	Bảo trì kính hiển vi Model: Visulas 532s	Máy	1	16.544.000	16.544.000
31	6	48	Bảo trì kính hiển vi Model: Visucam NMFA	Máy	1	13.139.500	13.139.500
32	7	49	Bảo trì kính hiển vi Model: OPMI Vario 700	Máy	1	24.824.800	24.824.800
33	8	50	Bảo trì kính hiển vi Model: OPMI PICO	Máy	1	9.749.300	9.749.300
34	9	51	Bảo trì kính hiển vi Model: OPMI Movena	Máy	1	14.850.000	14.850.000
Tổng cộng			9			Giá trị	158.651.600

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại Vật tư Khoa học Kỹ thuật

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
35	1	32	Bảo trì máy siêu âm Model: HD11	Máy	1	14.285.000	14.285.000
36	2	33	Bảo trì máy siêu âm Model: Affiniti 70	Máy	1	14.285.000	14.285.000
37	3	34	Bảo trì máy siêu âm Model: Affiniti 50	Máy	4	14.285.000	57.140.000
38	4	35	Bảo trì máy siêu âm Model: EPIQ 7C	Máy	1	14.285.000	14.285.000
Tổng cộng			4			Giá trị	99.995.000

Tên nhà thầu: Công ty TNHH TTBYT Phương Nam

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
39	1	36	Bảo trì máy siêu âm Model: RS80A	Máy	1	13.900.000	13.900.000
40	2	37	Bảo trì máy siêu âm Model: HS40	Máy	12	11.100.000	133.200.000
Tổng cộng			2			Giá trị	147.100.000

Tên nhà thầu: Công ty CPTM Cổng Vàng

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
41	1	38	Bảo trì Máy rửa khử khuẩn và sấy khô dụng cụ - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Model: WD 46-5, S-8668	Máy	3	50.000.000	150.000.000
42	2	39	Bảo trì Máy sấy dụng cụ - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Model: S-363	Máy	2	12.000.000	24.000.000
43	3	40	Bảo trì Máy hấp tiệt khuẩn nhiệt độ cao - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Model: HS 6617 ER-2	Máy	2	55.000.000	110.000.000
44	4	41	Bảo trì Máy hấp tiệt khuẩn nhiệt độ cao 2 cửa - Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn Model: GSS67H	Máy	1	55.000.000	55.000.000
Tổng cộng			4			Giá trị	339.000.000

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thương mại và Công nghệ kỹ thuật TNT

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
45	1	42	Bảo trì Hệ thống điện tim gắng sức Model : ST80i	Máy	1	5.500.000	5.500.000
46	2	43	Bảo trì Monitor theo dõi bệnh nhân 5 thông số Model: Goldway G30	Máy	2	3.000.000	6.000.000

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
47	3	44	Bảo trì Monitor cho phòng MRI Model: Expression MR 400	Máy	1	4.000.000	4.000.000
48	4	45	Bảo trì Monitor theo dõi sản khoa Model: Avalon FM20	Máy	9	3.000.000	27.000.000
Tổng cộng			4			Giá trị	42.500.000

Tên nhà thầu: Công ty TNHH Thiết bị Y tế Thái Sơn

STT	STT SP	STT theo HSMT	Tên danh mục	ĐVT	Số lượng	Đơn giá (VND)	Thành tiền (VND)
49	1	57	Bảo trì định kỳ Hệ thống tiết trùng nhiệt độ thấp bằng khí EO, loại 1 cửa	Hệ thống	1	130.000.000	130.000.000
Tổng cộng			1			Giá trị	130.000.000
Tổng cộng			49 danh mục			Tổng giá trị	1.740.632.100

Bằng chữ: Một tỷ bảy trăm bốn mươi triệu sáu trăm ba mươi hai nghìn một trăm đồng.

11/12